

Hướng dẫn chấm gồm 04 trang.

Phần	Câu	Nội dung								Điểm																
I		Tiếng Việt.								2,0																
		<table border="1"><tr><td>Câu 1</td><td>Câu 2</td><td>Câu 3</td><td>Câu 4</td><td>Câu 5</td><td>Câu 6</td><td>Câu 7</td><td>Câu 8</td></tr><tr><td>B</td><td>A</td><td>A</td><td>C</td><td>D</td><td>A</td><td>D</td><td>C</td></tr></table> Mỗi câu trả lời đúng cho: 0,25 điểm Trả lời sai hoặc có nhiều hơn 1 đáp án hoặc không trả lời: 0 điểm								Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	B	A	A	C	D	A	D	C	
Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8																			
B	A	A	C	D	A	D	C																			
II		Độc hiểu văn bản.								2,0																
	1	Trong đoạn (1), nguyên nhân tạo ra khoảng cách thế hệ trong nhiều gia đình hiện nay là do <i>thế giới mạng</i>, hay đúng hơn là <i>sự cám dỗ của mạng kết nối</i>. Hướng dẫn chấm: + Thí sinh trả lời đủ 02 ý cho 0,5 điểm. + Thí sinh trả lời 01 trong 02 ý cho 0,25 điểm. + Thí sinh không trả lời, trả lời sai cho 0 điểm.								0,5																
	2	Cụm từ <i>khoảng lặng ngắt kết nối</i> trong đoạn trích được hiểu: - Là khoảng thời gian không sử dụng mạng Internet, máy tính, điện thoại thông minh. - Là khoảng thời gian thoát ra khỏi thế giới ảo, sống với thế giới thực; tiếp xúc với thiên nhiên, con người một cách trực tiếp. Hướng dẫn chấm: + Thí sinh trả lời đủ 02 ý cho 0,75 điểm. + Thí sinh trả lời 01 ý cho 0,5 điểm. + Thí sinh trả lời 01 ý nhưng sơ sài cho 0,25 điểm. + Thí sinh không trả lời hoặc trả lời sai cho 0 điểm.								0,75																
	3	Thí sinh cần bày tỏ quan điểm và lí giải hợp lý. Sau đây là gợi ý: - Bày tỏ quan điểm: đồng tình hoặc không đồng tình hoặc đồng tình một phần. - Lí giải: + Nếu đồng tình, lí giải theo hướng: ++ Sự phát triển mạnh mẽ của thời đại số đem lại nhiều lợi ích cho xã hội. Ngắt kết nối sẽ ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc. ++ Sự lệ thuộc của con người vào mạng xã hội cũng khiến việc ngắt kết nối trở lên khó khăn.								0,25 0,5																

		+ Nếu không đồng tình, lí giải theo hướng: ++ Sự phát triển của thời đại số cũng chỉ là công cụ phục vụ cho cuộc sống và không thể thay thế được yếu tố con người. ++ Con người luôn làm chủ các trang thiết bị, luôn làm chủ được chính mình nên việc ngắt kết nối trong thời đại số không hề khó khăn. + Nếu đồng tình một phần: kết hợp hai hướng lí giải trên <i>Hướng dẫn chấm</i> - Thí sinh lí giải thuyết phục, sâu sắc từ 2 ý trở lên cho 0,5 điểm - Thí sinh lí giải chung chung cho 0,25 điểm. - Thí sinh lí giải sai hoặc không lí giải: cho 0 điểm.	
III	Làm văn.		6,0
	1	Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 15 câu) trình bày suy nghĩ của em về <i>ý nghĩa của khoảng lặng ngắt kết nối.</i>	1,5
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và yêu cầu về dung lượng.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: <i>ý nghĩa của khoảng lặng ngắt kết nối.</i>	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận: Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề bằng lập luận chặt chẽ với lí lẽ, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục. Dưới đây là một hướng triển khai:	0,75
		- Những khoảng lặng ngắt kết nối sẽ khiến con người biết làm chủ thời đại số, biết sử dụng mạng xã hội một cách hợp lí và hữu ích; không bị cuốn vào những vòng xoáy thông tin hỗn loạn; giảm bớt những nguy cơ đe dọa từ những hệ lụy của thế giới ảo. - Những khoảng lặng ngắt kết nối giúp con người có thời gian trở về với thế giới thực, kết nối trực tiếp với thiên nhiên, con người và cuộc sống.	
		d. Sáng tạo: có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề.	0,25
		Hướng dẫn chấm: - Điểm 1,25 -> 1,5: Đảm bảo các yêu cầu trên, có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu. - Điểm 0,75 -> 1,0: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc. - Điểm 0,25 -> 0,5: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả. - Điểm 0: Không làm hoặc lạc đề.	
	2	Phân tích tình cảm bà cháu được thể hiện qua đoạn trích trong bài thơ <i>Bếp lửa</i> , Bằng Việt.	4,5
		*Yêu cầu chung: Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về thơ. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.	
		*Yêu cầu cụ thể:	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Trình bày đầy đủ ba phần: Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề;	0,25

	Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề.	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> tình cảm bà cháu được thể hiện qua đoạn thơ.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận:</i> Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận, biết lựa chọn phân tích các câu thơ, hình ảnh thơ hợp lí. HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:	3,5
	Ý 1: Giới thiệu khái quát về tác giả Bằng Việt, bài thơ <i>Bếp lửa</i> , vị trí đoạn thơ.	0,5
	Ý 2: Phân tích tình cảm bà cháu trong đoạn thơ - Giới thiệu khái quát về tình cảm bà cháu được thể hiện trong đoạn thơ (0,5 điểm): Đoạn thơ là dòng hồi tưởng và suy ngẫm của người cháu về bà, về tình yêu thương của bà dành cho cháu trong suốt những năm tháng tuổi thơ và bộc lộ nỗi nhớ thương bà tha thiết, sâu nặng khi ở nơi xa. - Phân tích tình cảm bà cháu thiêng liêng, cao đẹp (2,0 điểm) + <i>Tình yêu thương, chăm sóc, dạy bảo của bà dành cho cháu được bộc lộ qua dòng hồi tưởng của người cháu về bà và những kỉ niệm tuổi thơ bên bà.</i> ++ Bà tần tảo, vất vả sớm hôm “nắng mưa”, “lận đận” giữ “thói quen dậy sớm” để nhóm bếp, nuôi cháu khôn lớn. ++ Bà không chỉ nhóm lên bếp lửa của sự sống, bà còn nhóm lên tình yêu thương trong “khoai sắn ngọt bùi”, nhóm lên niềm vui trong sự sẻ chia “nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui” để dạy cháu biết yêu làng xóm, yêu quê hương, đất nước còn gian khó; bà còn “nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ” để cháu có tuổi thơ đầy ắp kỉ niệm. ++ Tình yêu thương, sự chăm sóc của bà chứa đựng trong hình ảnh bếp lửa đơn sơ giản dị mà mang ý nghĩa khái quát cao đẹp. + <i>Tình cảm sâu nặng, tha thiết của cháu dành cho bà được bộc lộ qua cảm xúc trong tâm hồn người cháu khi suy ngẫm về cuộc đời bà về hình ảnh bếp lửa và khi đã đi xa.</i> ++ Nỗi xót thương bà vất vả, tần tảo suốt “mấy chục năm trời” yêu thương, chăm lo cho cháu. ++ Nỗi xúc động nghẹn ngào khi nhớ về bếp lửa về bà “Ôi, kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!”. ++ Nỗi nhớ thương da diết, sâu nặng và lòng biết ơn chân thành của cháu dành cho bà khi ở nơi xa. Cháu đã trưởng thành, đã khôn lớn, được đến với những vùng đất mới với bao điều mới lạ “Giờ cháu đã đi xa. Có ngọn khói trăm tàu/ Có lửa trăm nhà, niềm vui trăm ngả” nhưng vẫn chẳng lúc nào quên bà, quên kỉ niệm bên bà, quên bếp lửa ấp iu nồng đượm.	2,5

	Ý 3. Đánh giá: - Đoạn thơ là những hồi tưởng, suy ngẫm về hình ảnh bà và bếp lửa. Từ đó thể hiện tình cảm bà cháu đẹp đẽ, thiết tha và sâu nặng. Đoạn thơ đã đánh thức tình cảm thiêng liêng về gia đình, quê hương, đất nước trong mỗi chúng ta; khắc sâu bài học đạo đức truyền thống của người Việt Nam- yêu thương gia đình, nguồn cội. - Tình cảm bà cháu thiêng liêng được truyền tải bằng thể thơ tự do, lời thơ giản dị, gợi hình, gợi cảm; hình ảnh thơ mang ý nghĩa biểu tượng; giọng thơ tha thiết, tâm tình; dòng cảm xúc tự nhiên, chân thành khẳng định tài năng người cầm bút.	0,5
	<i>c. Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	<i>d. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	Hướng dẫn chấm: - Điểm từ 4,0 -> 4,5: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh. - Điểm từ 3,0 -> 3,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc. - Điểm 2,0 -> 2,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu. - Điểm dưới 1,75: Chưa hiểu đúng đề, phân tích chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cầu thả. - Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề. Lưu ý: Giám khảo cân nhắc trong tổng thể bài làm của thí sinh, linh hoạt tránh đếm ý cho điểm.	

Lưu ý chung:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-----HẾT-----